

Số: 01/2026/QĐST-DS

Lào Cai, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2025/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH I

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường V, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thành S, sinh năm 1955 - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Công ty cổ phần S1

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường A, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Thanh B - sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty Cổ phần S1 phải thanh toán cho Công ty TNHH I số tiền 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng theo giấy cam kết ngày 08/7/2024 và phải chịu lãi do chậm trả từ ngày đến hạn thanh toán (ngày 12/7/2024) đến ngày 12/11/2025 là 33.333.000 (Ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi

ba nghìn) đồng. Tổng số tiền gốc và lãi phát sinh mà Công ty Cổ phần S1 phải thanh toán cho Công ty TNHH I theo Hợp đồng thi công xây lắp số: 07/21/HĐXK/HP-HT ngày 29/7/2022 là 283.333.000 (Hai trăm tám mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn) đồng.

Kể từ ngày Công ty TNHH I có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần S1 không thanh toán hết số tiền nêu trên cho Công ty TNHH I thì Công ty cổ phần S1 còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí: Công ty Cổ phần S1 phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.083.000 (Bảy triệu không trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Công ty TNHH I không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.031.250 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu không trăm ba mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0001380 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1- Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1- Lào Cai;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Văn

